

**Trì Giới Vi Bản  
Tịnh Độ Vi Quy  
Quán Tâm Vi Yêu  
Thiện Hữu Vi Y**

## **TỨ TRỌNG GIỚI TƯỚNG**

### **Tập 5**

*Chủ giảng: Pháp sư Định Hoằng*

*Thời gian: Ngày 25 tháng 8 năm 2016*

*Địa điểm: Chùa Tịnh độ Thiện Quả Lâm, Đài Loan*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

[Kính thưa] quý vị từ-kheo đại đức, quý vị ni sư, quý vị liên hữu và quý vị thiện tri thức đang xem phát sóng trực tiếp tôn kính! Chúc mọi người buổi chiều tốt lành! A-di-đà Phật! Mời mở kinh. Chúng ta tiếp tục nói về giới trộm. Phật đã đưa ra rất nhiều ví dụ, để chúng ta thể hội được về tướng nặng nhẹ của phạm giới, có thể sám hối hay là không thể sám hối. Hôm nay chúng ta nói về đoạn động vật bốn chân và động vật nhiều chân.

**“Trộm động vật bốn chân như voi, ngựa, bò, dê. Người chủ dùng dây thừng buộc chúng ở một nơi, cư sĩ dùng tâm trộm dắt đi, hễ con vật đi 4 bước chân thì phạm tội không thể sám hối”.**

Động vật bốn chân như là voi, ngựa, bò, dê. Nếu có người dùng dây thừng cột chúng lại ở một chỗ, ví dụ như buộc ở gốc cây. Vậy có cư sĩ là người đã thọ tam quy ngũ giới dùng tâm trộm dắt con vật đi mất, tháo dây thừng ra kéo chúng đi 4 bước, đó chính là mang vật rời khỏi chỗ cũ, việc này được tính là phạm tội không thể sám hối, tức là tội bậc thượng, mất giới thể.

**“Nếu những con vật này đang nằm ở một nơi, cư sĩ dùng tâm trộm đuổi chúng dậy, chúng đi 4 bước chân thì cư sĩ phạm tội không thể sám hối”.**

Ví dụ những động vật có bốn chân này đang nằm ở một nơi, bạn dùng tâm trộm đuổi chúng đứng dậy, chúng bước 4 bước thì điều này cũng phạm tội không thể sám hối. Tiếp theo:

**“Trộm những động vật nhiều chân cũng như vậy”.**

Tức là những động vật nhiều chân, ví dụ như con rết là động vật nhiều chân, bạn đuổi chúng đi, ví dụ con rết này là một con rết rất lớn, có thể dùng để làm thuốc. Bạn trộm ở chỗ người khác về, xua đuổi để chúng bò vào trong lòng của mình, như vậy thì cũng phạm tội không thể sám hối.

**“Nếu động vật đang ở trong vách tường hoặc hàng rào, cư sĩ dùng tâm trộm đuổi chúng rời khỏi đàn 4 bước chân thì phạm tội không thể sám hối, những trường hợp khác như đã nói ở trên”.**

Ví dụ những động vật này ở trong vách tường, hàng rào, ví dụ bị nhốt trong chuồng bò, bạn dùng tâm trộm đuổi chúng đi ra, mà chúng “rời khỏi đàn 4 bước chân”, bạn đuổi con bò này chạy rời khỏi đàn, đi 4 bước chân, như vậy cũng phạm tội không thể sám hối. “Những trường hợp khác như đã nói ở trên”, ví dụ chúng vẫn chưa bước đến 4 bước, mới chỉ bước một bước hoặc 2 bước, 3 bước, như vậy thì đều có thể sám hối, bước thứ tư vừa hạ xuống thì không thể sám hối.

**“Nếu [người chủ] đang chặn thả súc vật ở bên ngoài, cư sĩ khởi tâm trộm nghĩ rằng: khi người chủ vào trong rừng cây thì ta sẽ trộm những con vật này. Khi khởi niệm như vậy thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”.**

Tức là chặn thả bò dê ăn cỏ ở bên ngoài, cư sĩ khởi lên tâm trộm, nghĩ rằng: Nếu khi người chặn thả bò dê này vào trong rừng núi, nhân cơ hội ấy ta có thể đến bắt trộm những con vật này, khi vừa mới khởi lên ý niệm này thì phạm tội bậc trung có thể sám hối.

Phản trước chúng ta đã nói, nếu chỉ khởi tâm động niệm, vẫn chưa động thân khẩu thì thuộc về tội nhỏ có thể sám hối, tội bậc hạ. Động thân khẩu, dùng phương tiện mà trước khi vẫn chưa mang vật rời khỏi chỗ cũ thì thuộc tội phương tiện bậc trung. Ở đây tại sao nói là khi khởi niệm trộm như vậy, khi vừa mới động ý niệm này thì phạm tội bậc trung có thể sám hối.

Căn cứ theo “chú giải” của luật sư Quảng Hóa nói rằng: thông thường khởi tâm muốn trộm cắp, việc này đáng lý căn bản thuộc về tội nhỏ có thể sám hối, nhưng bởi vì phía bắc của Ấn Độ là khu vực các sa mạc nối tiếp nhau. Khu vực sa mạc đều là dân tộc du mục, cuộc sống, ăn mặc ở đi của họ đều dựa vào bò dê, cho nên đối với họ mà nói thì bò dê là nguồn sống rất quan trọng. Do vậy nếu có chuyện trộm bò dê, chuyện nguy hại, nã hại này vô cùng lớn. Do đó ở đây Phật càng nghiêm cấm hơn, chỉ cần động niệm thì đều phạm tội bậc trung có thể sám hối, đây là một cách nói.

Còn một cách nói khác, tức là chữ “bậc trung” này có lẽ là chép sai, đáng lẽ là tội nhỏ có thể sám hối. Trường hợp này phía trước cũng có, thời xưa chép kinh, chép sai đều có thể xảy ra. Mặc dù chép sai nhưng chúng ta không thể theo ý của mình tự ý sửa lại được mà có thể viết chú thích nhỏ ở bên cạnh, giống như Tiên Yếu này vậy, đại sư Ngẫu Ích cũng không sửa đổi nguyên văn, phía trước cũng có trường hợp viết sai, như tội bậc trung có thể sám hối mà họ viết thành tội nhỏ có thể sám hối, nhưng ngài có thể viết thêm chú thích nhỏ ở bên cạnh: chỗ này viết sai rồi nên là chữ gì đó, việc này thì được. Đây là tôn trọng nguyên văn của kinh. Tiếp theo:

**“Nếu giết động vật thì tự nhiên giống như phạm tội giết, giết xong sau đó cắt lấy thịt trị giá năm tiền thì phạm tội không thể sám hối”.**

Ví dụ bạn muốn trộm những con bò dê này để ăn hoặc là bán thịt của chúng. Trước tiên đem giết chúng, giết đương nhiên phạm tội giết rồi. Phía trước, điều đầu tiên là tội giết, giết súc sanh, đây thuộc về tội nhỏ có thể sám hối. “Giết xong”, giết xong rồi, lấy thịt trên thân của chúng đi bán. Nếu [số thịt] này trị giá 5 tiền thì đây cũng là trộm cắp, chính là phạm tội trộm cắp không thể sám hối, phạm hai tội này. Kinh văn tiếp theo:

**“Lại có bảy trường hợp, một là biết đồ không phải của mình, hai là người chủ không đồng ý cho, ba là không phải tạm thời mượn dùng, bốn là biết vật có chủ, năm là không điên cuồng, sáu là tâm không bán loạn, bảy là không bị bệnh làm tâm mê mờ. Bảy trường hợp này mà trộm đồ vật trị giá 5 tiền thì phạm tội không thể sám hối, trộm vật có giá trị thấp”,**

Vật giá trị thấp là 4 tiền trở xuống thì:

## **“Phạm tội bậc trung có thể sám hối”.**

Ở đây Phật lại chỉ ra cho chúng ta bảy trường hợp, tức là việc trộm cắp này đã đầy đủ những duyên và những điều kiện này thì có thể phán là phạm tội trộm cắp:

Thứ nhất là nghĩ không phải đồ của mình, tức là bạn biết vật này không phải của mình mà vẫn muốn trộm. Việc này phù hợp với điều kiện trộm cắp. Nếu bạn nghĩ là vật của mình, bạn cho rằng đó là đồ của mình rồi dùng, rồi lấy thì không phạm, vì không có tâm trộm.

Hai là người chủ không đồng ý cho. Nghĩa của từ đồng ý, trên luật cũng gọi là “thân hậu tướng”, tức là bạn có quan hệ với một người nào đó vô cùng thân thiết, thân thiết đến mức độ nào vậy? Đôi bên có thể cùng chung hoạn nạn, đồ của họ, tôi có thể tùy ý sử dụng; đồ của tôi, họ cũng có thể tùy ý sử dụng. Họ dùng đồ của tôi, tôi rất vui vẻ; tôi dùng đồ của họ, họ cũng rất vui vẻ, tuyệt đối không sanh phiền não, như vậy mới gọi là đồng ý, tức là quan hệ [vô cùng] thân thiết. Ở đây không phải là thân thiết, cho nên bạn trộm đồ của họ, họ sẽ bị ão hại.

Thứ ba là không phải tạm thời mượn dùng, không phải tạm thời mượn dùng một chút rồi trả lại cho họ, mà thật sự muốn lấy đồ của họ làm của mình, vĩnh viễn không trả lại cho họ nữa. Đương nhiên nếu muốn mượn tạm thì cũng nên xin phép họ, được người đó đồng ý thì bạn mới có thể mượn tạm, nếu không mặc dù không phạm tội trộm cắp nhưng cũng thiếu oai nghi, tức là không có lễ phép, cũng là mạo phạm đến họ. Vậy căn cứ như trên luật nói, phạm là thiếu oai nghi thì chí ít là phạm tội nhỏ.

Thứ tư là biết vật có chủ. Bạn biết vật này có chủ, mặc dù bạn không biết người chủ là ai, nhưng trong ý niệm của bạn nghĩ nó chắc chắn có chủ, không phải vật không có chủ. Nếu lấy vật không có chủ thì không tính là trộm cắp. Ví dụ, đi trên đường bạn nhìn thấy có một chiếc áo rất cũ rách bị vứt ở trên đường. Bạn cho rằng nó không có chủ, người khác vứt bỏ là rác, nghĩ là rác, rác rưởi, lấy những đồ này thì không phải là trộm cắp. Ví dụ bạn đi trên đường nhìn thấy có một chiếc đồng hồ vàng ở trên đường, cái này chắc chắn không phải là rác được, người ta không thể coi đồng hồ vàng là rác rồi vứt ở bên đường được. Cho nên lúc này bạn không nên tùy tiện lấy chiếc đồng hồ vàng ấy bỏ vào túi của mình được. Nên làm như thế nào, nên cố gắng đi tìm người chủ bị mất của, hoặc là ở đó đợi, đợi người chủ mất của trở lại, hoặc là nếu gần đó có đồn cảnh sát hoặc là những đơn vị bảo vệ trị an thì có

thể đem chiếc đồng hồ vàng ấy giao cho họ trước, để họ đợi người chủ mất đồ, dù sao thì bạn cũng nên tìm mọi cách giúp tìm được người mất đồ, không nên tự mang đi, nếu không cũng là phạm tội trộm cắp, bởi vì vật ấy cũng là đồ có chủ.

Năm là không điên cuồng, tâm bạn không điên cuồng, không phải như nhìn thấy lửa rồi xem là vàng mà nhặt lên, nhìn thấy phân mà xem là đồ ăn ngon rồi bỏ vào miệng, vẫn chưa đến mức như vậy thì không phải là điên cuồng, tâm cũng không loạn, không có phi nhân nào hại bạn khiến bạn bị mất hết toàn bộ tâm trí, không phải loại bệnh thần kinh ấy, không bị bệnh làm tâm mê mờ.

Nói cách khác, bảy trường hợp này là thần trí của bạn vẫn tỉnh táo, bạn cũng biết mình đang làm gì, bạn chưa quên bản thân là một đệ tử Phật đã thọ giới, nhưng vẫn cứ phạm giới đi trộm cắp. Lấy những đồ vật có giá trị, những vật [trị giá] 5 tiền trở lên thì phạm tội không thể sám hối. Lấy vật có giá trị thấp thì phạm tội bậc trung có thể sám hối. Nếu lấy vật nhỏ, vật này khoảng một, hai tiền thì phạm tội nhỏ có thể sám hối. Tiếp theo:

**“Lại có bảy trường hợp, một nghĩ là đồ của mình”.**

Tức là đồ của mình, cho rằng đây là đồ của mình.

**“Hai là người chủ đồng ý”.**

Là đôi bên xưa nay thân thiết, biết mình dùng đồ của họ họ rất vui vẻ.

**“Ba là dùng tạm thời”.**

Dùng không bao lâu thì trả lại cho chủ cũ.

**“Thứ tư là không có chủ”.**

Bạn cho rằng đồ vật này không có chủ, không biết vật này có người quản lý.

**“Thứ năm là điên cuồng; thứ sáu là tâm loạn; thứ bảy là bị bệnh làm tâm mê mờ”.**

Bảy trường hợp này lấy trộm đồ vật thì không phạm. Tức là điều kiện của trộm cắp không đầy đủ. ở đây nói đồng ý, tiêu chuẩn chính là thân thiết. Trên luật cũng có nói, không phải tùy tiện [như kiểu] tôi [và họ] rất thân thiết, là anh em thân

cận của họ, nên tôi có thể tùy ý dùng đồ của họ. Trên luật nói đầy đủ bảy điều thì gọi là thân thiết.

Đây là căn cứ theo lời văn trong “Nam Sơn Tam Đại Bộ”, phần “Hành sự sao” nói: có bảy điều, tức là bảy yếu tố thì có thể định nghĩa là thân thiết: *“Một là việc khó làm mà có thể làm, hai là thứ khó cho mà có thể cho, ba là điều khó nhẫn mà có thể nhẫn, bốn là chuyện bí mật đều có thể nói cho nhau nghe, năm là có thể che giấu khuyết điểm cho nhau, sáu là gặp phải khổ nạn cũng không rời bỏ nhau, bảy là dù bạn nghèo hèn cũng không khinh thường. Nếu người có thể hành được bảy điều này thì chính là bạn thân thiện nhất, lấy tiêu chuẩn này để đánh giá là thân thiết”*.

“Tur Tri Ký” có giải thích, “Nam Sơn Tam Đại Bộ” do luật sư Đạo Tuyên ở núi Chung Nam triều nhà Đường viết, luật sư Linh Chi thời nhà Tống có giải thích rằng, tức là có ba chú thích lớn cho bộ Tam Đại Bộ, giải thích Hành Sự Sao, gọi là “Tur Tri Ký”. Tur Tri Ký đã giải thích đoạn này như vậy: Thân thiết tức là không phân anh và tôi. Thế nào gọi là thân thiết? Tôi và họ không phân biệt bên này với bên kia, hai bên có cảm giác như một thể vậy, của tôi chính là của anh, của anh chính là của tôi, nước với sữa dung hòa.

Ở đây nói bảy điều, thứ nhất là khó làm mà có thể làm, là chỉ tận lực làm giúp, không hề phiền chán, giữa đôi bên phụng hiến giúp đỡ lẫn nhau, có thể tận hết sức mình đi làm thay [đối phương], không hề có tâm chán ghét rời bỏ. Thứ hai là khó cho mà có thể cho, cho là tặng cho, vật quý giá của mình không hề có chút tiếc rẻ, cho rồi cũng không hối hận, giữa hai bên đều như vậy. Ba là khó nhẫn mà có thể nhẫn, đôi bên đều có thể nhẫn nhường nhau, dù đôi bên có xảy ra chuyện cực kỳ đối lập phiền não thì đôi bên cũng đều không ghét giận, đôi bên không hề oán hận nhau. Thứ tư là chuyện bí mật đều có thể nói cho nhau nghe, giữa đôi bên không hề có sự giấu giếm, có thể thổ lộ tâm tư [với nhau], chuyện gì cũng có thể nói với đối phương. Cho nên, điều này không phải là đơn giản.

Hiện nay giữa vợ chồng cũng đều không làm được, giữa vợ chồng đều có bí mật không dám nói cho nhau biết, vậy thì đều không thể gọi là thân thiết được, cho nên bạn là chồng mà lấy đồ của vợ cũng đều phải được sự đồng ý của cô ấy. Chưa được sự đồng ý mà lấy, nếu có tâm trộm thì sẽ phạm tội trộm cắp.

Còn có thể che giấu khuyết điểm cho nhau, đây là điều thứ năm, tức là đôi bên [có thể] ân ác dương thiện, đôi bên giúp đỡ nhau che giấu những khuyết điểm của

đối phương, ở bên ngoài có thể tuyên dương điều thiện, sợ trường [của nhau], sợ nói chuyện xấu [của nhau] ra bên ngoài, đây là hai bên có thể nhường nhau. Thứ sáu là gặp phải khổ nạn cũng không rời bỏ nhau, tức là bản thân có thể vì đối phương mà tình nguyện chịu khổ nạn, thậm chí xả bỏ thân mạng vì họ, gọi là bạn đồng cam cộng khổ. Tục ngữ gọi là dù nhảy vào nước sôi lửa bỏng cũng không từ, đây gọi là thân thiết, một bên gặp nạn thì bên kia nhất định sẽ tận lực cứu giúp, sẽ không rời bỏ. Thứ bảy là dù bạn nghèo hèn cũng không khinh thường, bất luận bên này giàu có hay là bản tiện thì bên kia đều trước sau như một, đối xử với họ rất tốt. Bảy trường hợp này đều có thể làm được thì mới gọi là thân thiết, cho nên không thể tùy tiện nói rằng tôi và người nào đó rất thân thiết, tôi có thể lấy đồ của họ.

Ở đây nói mượn dùng tạm, đương nhiên phải nhanh chóng trả lại cho chủ cũ, điều này không phạm tội trộm cắp, và cho rằng vật ấy không có chủ thì cũng không phạm.

Ngoài ra điều thứ năm, sáu, bảy là tâm điên cuồng, tâm rối loạn, bệnh tật, khiến thần trí cuồng loạn. Điều này là thông tất cả giới. Tiêu chuẩn đó chính là bản thân căn bản đã mất đi bốn tâm, hoàn toàn đã bị điên đảo rồi, giống như vừa rời đưa ra ví dụ nhìn thấy lửa thì xem như vàng rồi cầm lấy, nhìn thấy phân thì xem như đồ ăn ngon, bị trường hợp như vậy mà đi lấy đồ thì không phạm. Được rồi, mời xem kinh văn tiếp theo:

**“Có cư sĩ trồng củ cải, một người đến vườn củ cải nói với cư sĩ rằng: cho tôi ít củ cải”.**

Tức là người này đến vườn củ cải nói với cư sĩ này rằng cho tôi ít củ cải.

**“Cư sĩ hỏi rằng ông có mang tiền đến không mà lại đòi lấy củ cải”.**

Ông có tiền không? “Giá” chính là tiền. Ông có mang tiền mua củ cải đến không, tại sao lại trực tiếp đòi lấy [củ cải] của tôi? Người đó trả lời rằng:

**“Tôi không mang tiền”.**

Tôi không có tiền. Cư sĩ nói rằng:

**“Nếu muốn có củ cải thì phải mang tiền đến mua, nếu tôi cho ông thì tôi lấy gì để lo cho bữa sáng tối đây”.**

Nếu ông muốn củ cải thì phải mang tiền đến trước, có thể đến mua củ cải, nếu tôi chỉ đem củ cải cho ông như thế, không cần tiền vậy tôi làm sao để lo cho bữa sáng tôi được chứ? Vậy tôi ăn bằng gì? Không có tiền, mà tôi cần có phí sinh hoạt. Tiếp theo người khách nói, người đó nói rằng:

**“Ông nhất định không cho tôi hả?”**

Giọng điệu có chút đe dọa, ông nhất định không cho tôi phải không? Cư sĩ này, tức là người chủ nói:

**“Chủ vườn nói: làm sao tôi có thể cho ông được”.**

Ông cũng kiên quyết nói là làm sao tôi có thể cho ông được? Người khách, vị khách này

**“Bèn dùng chú thuật khiến cả vườn cải chết khô”.**

Ông ta có một loại pháp thuật, trì niệm một số chú thuật, khiến toàn bộ cây cải, lá trong vườn củ cải này bị khô héo, bằng với việc trừng phạt người cư sĩ này.

**“Sau khi trở về ông ta hoài nghi”.**

Người khách này cũng là tín đồ Phật giáo, cũng là một cư sĩ, cho nên làm việc này xong, ông trở về có chút hoài nghi:

**“Mình làm như vậy có phạm tội không thể sám hối không”.**

Mình có phạm giới trộm cắp không thể sám hối không? Bởi vì phá hoại hết vườn rau của người ta, khiến toàn bộ vườn rau của họ bị khô héo hết, khiến họ phải chịu tổn thất rất lớn, cho nên

**“Đến chỗ của Như Lai”.**

Tức là người khách này đến chỗ của Như Lai để thưa hỏi.

**“Phật nói: tính toán giá trị số cải bị tổn hại thì sẽ biết là có thể sám hối hay không, thân lá hoa quả đều giống như củ vậy”.**

Phật nói vậy phải tính giá trị để luận tội, tức là bạn phạm tội trộm cắp, bạn phạm giới này là nặng hay nhẹ thì phải xem bạn hủy hoại, tức là phá hoại vườn củ cải này có giá trị [bao nhiêu] thì biết là phạm tội có thể sám hối hay là tội không thể



sám hối. Ví dụ phạm 5 tiền trở lên thì chính là không thể sám hối, vật có giá trị thấp từ 4 tiền trở xuống thì có thể sám hối, hơn nữa thân, lá, hoa, quả đều giống với củ vậy. Củ cải thì ăn củ của nó, củ cải còn có lá cải, còn có hoa cải, bạn phá hoại tất cả số rau ấy thì đều phải tính thân của nó, hoa của nó, lá của nó, quả của nó, còn có củ của nó nữa. Những thứ bạn phá hoại đều có giá trị, đều phải cộng lại để tính. Điều này có thể là [phạm tội] không thể sám hối rồi. Cho nên dù bạn làm việc ác phá hoại [đồ của] người khác, không phải trộm để mình dùng, làm như vậy cũng là phạm giới trộm cắp. Đoạn kinh văn tiếp theo:

**“Có một người đang cày ruộng, cởi áo để ở trên bờ ruộng. Lúc ấy có một cư sĩ nhìn khắp nơi không thấy người bèn nhặt chiếc áo ấy lên”.**

Đây là có một người nông dân đang cày ruộng, ông cởi áo ra, có lẽ là áo ngoài, cởi để ở một bên, để ở bên bờ ruộng. Lúc này có một cư sĩ là người đã thọ tam quy ngũ giới, ông thấy xung quanh không có người, bởi vì ông cho rằng chiếc áo này không có chủ, tức là đã bị người vứt bỏ, là rác bị vứt ở đây, cho nên ông cầm chiếc áo này đi.

**“Lúc này người cày ruộng từ xa nhìn thấy, liền gọi cư sĩ nói rằng: đừng lấy áo của tôi”.**

Người nông dân này nhìn thấy cư sĩ lấy áo của ông, ông nhìn thấy, từ đằng xa nhìn thấy, bèn to tiếng gọi cư sĩ này: “đừng lấy áo của tôi”.

**“Cư sĩ không nghe thấy, vẫn cho đó là vật không có chủ nên cầm chiếc áo đi”.**

Cư sĩ không nghe thấy, tiếp tục cầm chiếc áo đi, ông vẫn cho rằng đây là vật không có chủ.

**“Người cày ruộng bèn đuổi theo giữ cư sĩ lại, nói rằng: giới pháp của ông quy định được lấy đồ của người khác à?”**

Người nông dân, người cày ruộng này từ đằng sau đuổi đến, giữ cư sĩ này lại nói rằng: pháp mà ông học, bởi vì bạn là cư sĩ mà [nên sẽ] học Phật pháp, ông học Phật pháp có thể được lấy đồ [của người khác] à? có thể tùy tiện lấy trộm đồ của

người khác à? Người nông dân này rất tức giận, không những mắng người mà còn mắng pháp của ông ấy. Cư sĩ trả lời rằng:

**“Tôi nghĩ là đồ không có chủ nên mới lấy, pháp của chúng tôi làm sao như vậy được”.**

Cư sĩ nói rằng: tôi nghĩ rằng cái áo này là vật không có chủ cho nên mới lấy, pháp của tôi làm sao như vậy được? Pháp của chúng tôi, Phật pháp là cấm trộm cắp.

**“Người cày ruộng nói: chiếc áo này là của tôi”.**

Người nông dân nói cái ông lấy chính là áo của tôi, làm sao không có chủ cho được?

**“Cư sĩ nói rằng: nếu là áo của ông thì hãy cầm về đi”.**

Cư sĩ này nói: nếu là áo của ông thì ông cầm lấy đi. Kết quả sau đó cư sĩ hoài nghi, ông có nghi hoặc, đối với giới tướng này không hiểu rõ lắm, cư sĩ tự hỏi mình:

**“Mình có phạm tội không thể sám hối không?”**

Một chiếc áo thời đó cũng trị giá 5 tiền, cư sĩ liền hoài nghi, mình có phạm tội không thể sám hối không?

**“Bèn đến chỗ Phật thưa hỏi chuyện này”.**

Vậy là ông lập tức chạy đến chỗ Phật để thưa hỏi “tư chất”, “chất” cũng có nghĩa là hỏi, “tư” cũng là hỏi, thưa hỏi chuyện này, hỏi rõ giới tướng này, cho nên có thiện tri thức ở đó thì họ có thể lập tức giải trừ được nghi hoặc.

**“Phật biết rõ nhưng vẫn cố ý hỏi: Vậy ông dùng tâm gì lấy?”**

Phật biết rõ tâm người đó, đương nhiên sẽ biết bạn có tâm trộm hay không, nhưng vẫn cố ý hỏi bạn, để bạn tự nói, điều này trên luật gọi là “tự nói ra tội lỗi” bạn tự nói ra tội của mình, sau khi tự đem tướng trạng phạm tội nói ra, vậy sẽ căn cứ theo luật để phán xử. Cho nên Phật hỏi: Lúc đó ông dùng tâm thái như thế nào để lấy chiếc áo đó?

**“Cư sĩ bạch rằng: con cho là không có chủ [nên lấy]”.**

Cư sĩ ở trước mặt Phật không dám nói dối, nói dối cũng vô dụng, Phật đều biết cả, cho nên cư sĩ nói rõ sự thật: lúc đó thật sự con cho rằng chiếc áo này không có chủ, cho nên con đã lấy.

**“Phật nói: như vậy thì không phạm, nhưng từ nay về sau khi muốn lấy đồ phải khéo xem xét, nếu tự nhiên có đồ vật để ở đó, tuy không có người trông coi nhưng thực tế lại có chủ”.**

Phật nói với ông rằng: ông không phạm giới trộm, bởi vì ông nghĩ là vật không có chủ, vật có chủ nhưng ông nghĩ là không có chủ, do đó không có tâm trộm, mặc dù không phạm giới trộm nhưng ông vẫn thiếu oai nghi. “Từ nay về sau”, từ nay trở đi khi ông muốn lấy đồ, nhặt đồ ở trên đất thì phải suy nghĩ kỹ lưỡng, trước tiên phải suy nghĩ kỹ càng, phải xem xét trước có thật sự là vật không có chủ hay không hay là đồ này bị người ta đánh rơi ở đây? Bạn nên đi tìm xem có người bị mất đồ không, “nếu tự nhiên có đồ vật để ở đó, tuy không có người trông coi”, hoặc là tự nhiên đồ vật này để ở đây. Mặc dù không có người trông coi đồ ở đó, nhưng trên thực tế nó là đồ có chủ.

Đây là lời Phật khuyên răn ông. Nói cách khác, nếu không xem xét kỹ lưỡng mà tùy tiện mang đồ ở trên đất đi, điều này cũng phạm một tội nhỏ, dù bạn không có tâm trộm. Ví dụ người mất đồ tìm đến nói rằng đây là đồ của họ, bạn đã biết đồ ấy có chủ, lúc này bạn vẫn không trả cho họ thì phạm tội trộm cắp. Bạn xem cư sĩ này, người nông dân đó chạy đến đòi ông áo, ông liền trả cho người nông dân. Bởi vì lúc này cư sĩ đã biết chiếc áo này có chủ. Ví dụ lúc này vẫn không trả, cư sĩ biết có chủ thì đó chính là có tâm trộm, đó là phạm giới trộm. Tốt. Kinh vẫn tiếp theo:

**“Nếu khởi tâm muốn trộm nhưng chưa lấy thì phạm tội bậc hạ có thể sám hối. Nếu lấy đồ mà [giá trị] chưa đủ 5 tiền thì phạm tội bậc trung có thể sám hối. Nếu lấy đồ [trị giá] đủ 5 tiền thì phạm tội không thể sám hối”.**

“Khởi tâm” chính là khởi phát tâm trộm. “Muốn trộm” là muốn trộm cắp, nhưng vẫn chưa lấy, chỉ mới khởi ý niệm, thân vẫn chưa hành động, vẫn chưa dùng phương tiện, lúc này là phạm tội bậc hạ có thể sám hối, tức là tội nhỏ. “Nếu lấy đồ [mà giá trị] chưa đủ 5 tiền”, ví dụ bạn lấy đồ giá trị 4 tiền là phạm tội căn bản trộm cắp, chưa lấy được thì chính là tội phương tiện. Bắt đầu từ phát tâm khởi ý niệm thì

chính là tội phương tiện, cho đến khi đem vật ấy rời khỏi chỗ cũ thì phạm tội căn bản.

Nhưng đem vật rời khỏi chỗ cũ mà giá trị của vật ấy chưa đủ 5 tiền, vậy thì thuộc vào tội bậc trung có thể sám hối. Bởi vì giá trị không cao, mức độ nã hại không xem là quá sâu, cho nên phán là tội bậc trung, tội căn bản bậc trung. Nếu lấy đồ mà trị giá đủ 5 tiền thì đây là vật quý, đủ 5 tiền, mang đồ rời khỏi chỗ cũ thì phạm tội không thể sám hối, là tội căn bản bậc thượng, mất giới thể.

Trong Tiên Yếu, đại sư Ngẫu Ích nói với chúng ta về tình trạng tội phương tiện này càng tường tận hơn. Ngài nói: *“muốn trộm nhưng chưa lấy thì phạm tội bậc hạ có thể sám hối, là tội phương tiện xa”*. Tôi thấy một đồ vật đẹp, muốn lấy trộm, vừa khởi ý niệm này thì đã phạm tội phương tiện xa, tội bậc hạ rời. Lúc này phải sám hối, phải ở trước Phật tự trách mà sám hối.

*“Nếu lấy mà chưa mang đi khỏi chỗ cũ thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”*, ví dụ vật này là vật quý [trị giá] 5 tiền, tôi khởi tâm trộm, vậy là bắt đầu hành động, dùng phương tiện, tìm đủ mọi cách để lấy đồ ấy mang đi. Trước khi vẫn chưa lấy đi, trước khi chưa mang đi khỏi chỗ cũ thì phạm tội phương tiện bậc trung, là tội có thể sám hối, *“là tội phương tiện gần”*.

Trong tội phương tiện gần này, từ phương tiện xa phải trải qua một phương tiện thứ nữa rời mới đến phương tiện gần, cho nên tội phương tiện đều chia làm ba phẩm, đầu tiên là phương tiện xa là tội phương tiện bậc hạ, sau đó là phương tiện thứ. Trước tiên động ý niệm là phương tiện xa, bắt đầu vừa đưa tay ra vừa hành động thì chính là phạm vào phương tiện thứ, đưa tay ra cho đến khi đưa tay đến chỗ đồ vật ấy, chạm vào đồ vật ấy, vẫn chưa đem vật rời khỏi chỗ cũ, đều là phương tiện thứ. Vừa mang vật rời khỏi chỗ cũ thì phạm tội căn bản, không thể sám hối.

Cho nên kinh văn ở chỗ này bị thiếu sót nên trong Tiên Yếu, đại sư Ngẫu Ích đã bổ sung thêm vào. Vậy bạn mang vật rời khỏi chỗ cũ, vẫn phải luận xem giá trị của vật này. Tức là sau khi phạm tội căn bản, bạn xem tội căn bản này thuộc vào tội bậc thượng hay bậc trung. Nếu chưa đủ 5 tiền thì phạm tội bậc trung có thể sám hối, *“chưa mất giới thể”*, vẫn chưa mất giới thể, vẫn có thể sám hối trở lại sự thanh tịnh. Đủ 5 tiền thì mất giới thể, không thể sám hối, *“đã mất giới thể rời”*.

Vậy đã mất giới thể rồi thì trong Thanh Văn giáo không có cách gì để sám hối. Chưa mất giới thể, vậy thì đối trước một vị pháp sư, hoặc 3 vị pháp sư đối thú sám hối thì vẫn có thể trở lại sự thanh tịnh.

Mấy ngày nữa sau khi pháp hội kết thúc, chúng ta muốn truyền thọ ngũ giới và Bồ-tát giới. Mọi người phát tâm thọ giới, ví dụ đã thọ giới mà muốn thọ thêm thì cũng có thể thọ lại một lần nữa, cảm thấy bản thân trước đây giới thể không đủ thanh tịnh, hoặc thậm chí trước đây thọ giới không như pháp, hoặc là tâm không chuyên chú nên không được giới thể, vậy thì có thể thọ thêm một lần nữa. Vậy sau đó thì sao, phải tụng giới. Trước khi thọ giới, trước khi thọ giới thêm và trước khi tụng giới đều nên sám hối thanh tịnh, khiến giới thể được thanh tịnh rồi mới tụng giới.

Bởi vì khi tụng giới thì Thích-ca Mâu-ni Phật sẽ đến. Chính Phật nói: “ta không diệt độ, nửa tháng ta sẽ đến một lần”, pháp hội tụng giới mỗi nửa tháng ngài sẽ đến, vậy nên bạn không thể mang theo tội để gặp Phật được, bạn phải trở lại sự thanh tịnh mới gặp Phật. Cho nên trước tiên phải tác pháp sám hối.

Trước đây đại sư Từ Châu từng nói: từ bi thì từ là ban vui, bi là cứu khổ, ban vui không gì hơn truyền giới cho người, cứu khổ không gì hơn giúp người sám hối hết tội. Công đức này rất lớn, cho nên xuất gia rồi mới có thể truyền giới cho người, mới có thể sám hối cho người. Giữa người tại gia với người tại gia thì không thể truyền giới, cũng không thể sám hối, giữa hai bên nhiều nhất là phát lộ [tội lỗi]. Muốn sám hối thì nhất định phải đối trước chúng xuất gia, đều có thể [sám hối với] năm chúng xuất gia là tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, thức-xoa-ma-na, sa-di, sa-di-ni, [năm chúng này] đều có thể truyền giới cho người, truyền tam quy ngũ giới, đều có thể sám hối cho người. Dù chúng xuất gia này chưa thọ Bồ-tát giới, bạn thọ Bồ-tát giới rồi mà phạm giới Bồ-tát muốn sám hối, thì cũng được.

Cho nên chúng xuất gia, dễ dàng tu công đức, đương nhiên cũng dễ dàng tạo tội nghiệp, điều này đều là đối lập nhau mà thành tựu cho nhau, không cố gắng tu thì sẽ tạo tội nghiệp, đọa địa ngục cũng nhanh, cố gắng tu thì vãng sanh Tây Phương cũng nhanh.

Mất giới thể thì không thể tác pháp sám mà phải thủ tướng sám. Thủ tướng sám thì phải dựa vào sám nghi của Đại thừa, ví dụ như thông thường có Đại Bi Sám, Tịnh Độ Sám bao gồm rất nhiều sám nghi, thậm chí phải nỗ lực lạy Phật, chỉ cần thấy được tướng lành, như thấy hoa, thấy ánh sáng, thấy Phật đến xoa đỉnh đầu, thậm

chí thấy trong mộng thì đều chứng tỏ tội của bạn đã được trừ diệt, như vậy thì có thể thọ giới lại, không trở thành chướng giới nữa.

Tôi đã giới thiệu “Chiêm Sát Sát”, Chiêm Sát Sát lấy thanh tịnh luân tướng làm tướng hảo, rất khách quan, bạn lấy mộc luân này tung ba lần mà chín luân tướng đều là thiện thì đó chính là thanh tịnh luân tướng, điều này tuyệt đối không sai được, đây là pháp mà Bồ-tát Địa Tạng gia trì, còn chắc chắn hơn so với việc bản thân thấy những tướng lạ như thấy ánh sáng, thấy hoa này. Có khi thấy những tướng lành này mà nếu tâm mình không chánh, e rằng ma cảnh cũng không chừng, nhưng thanh tịnh luân tướng thì tuyệt đối không thể có ma cảnh. Vậy cầu giới thể, cầu giới thể của chúng xuất gia cũng có thể sám như vậy để được thanh tịnh luân tướng, có thể tự phát thọ được giới thể xuất gia, giới sa-di, giới thức-xoa-ma-na, giới tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni đều có thể đắc được giới.

Nhưng thủ tướng sám đương nhiên chỉ [có thể] phục diệt được tội nghiệp chướng giới, nhưng tánh tội thì không thể diệt được. “*Ví dụ như giới sát đã nói, khi đèn bù xong tắt cả tánh tội ở thế gian thì tự nhiên sẽ kết thúc, so với nghiệp sát thì [trộm cắp] chỉ nhẹ hơn một chút mà thôi*”. Tánh tội chính là sát, trộm, dâm, dối, bôn tánh là có tội, giết người thì phải đền mạng, sát sanh cũng phải đền mạng, trộm cắp cũng phải đền tiền, cho nên tánh tội của thế gian đều phải đền trả lẫn nhau, đền trả đủ rồi thì nghiệp này mới dừng, vẫn chưa trả xong nợ thì phải tiếp tục đền trả, đương nhiên nghiệp trộm nhẹ hơn nghiệp sát. Bởi vì [lấy mức độ] nào hại mà nói thì trộm cắp sẽ nhẹ hơn việc giết mạng người một chút.

Nhưng sát sanh trộm cắp cũng có thể phạm cả hai loại tội, thậm chí hai loại tội đều có thể phạm phải tội không thể sám hối. Giống như vừa rồi nói đến trộm dê, rồi bạn giết [con dê đó], trộm số thịt trị giá 5 tiền trên người nó, đó chính là phạm tội bậc hạ giết súc sanh, và tội bậc thượng trộm cắp không thể sám hối. Lại ví dụ một nhóm làm công trình, thầu công trình mà cố ý ăn bớt ăn xén nguyên vật liệu, vì muốn lấy tiền bỏ túi riêng, kết quả sau đó khiến công trình xây dựng bị sụp đổ, làm nhiều người bị thương vong, việc này cũng phạm hai tội giết người và trộm cắp không thể sám hối, vì sao vậy? Bởi vì bạn biết bớt xén vật liệu, công trình đó sụp đổ nhất định sẽ có người chết, biết rõ như vậy mà vẫn làm thì đó chính là tâm giết. Còn việc bán thuốc giả, đặc biệt là những thuốc cấp cứu, có liên quan đến mạng người, nhưng bạn bán thuốc giả, người ta uống vào vẫn chết, thuốc này trị giá 5 tiền trở lên

thì phạm tội trộm cắp không thể sám hối, lại giết người nữa, tức là tội giết không thể sám hối. Đây bao gồm cả việc in ấn lậu những thư tịch có bản quyền, còn cả trộm dùng những sản phẩm điện tử, những phần mềm có bản quyền, tất cả những thứ có bản quyền này chúng ta không chính thức đi mua mà trộm dùng, những việc này đều phạm tội trộm, vậy luận về giá trị của nó mà đủ 5 tiền thì cũng kết trọng tội không thể sám hối.

Hiện nay có rất nhiều phần mềm bẻ khóa, ở trên mạng đều có thể tùy ý tải xuống, bản chính có giá tiền rất cao, bản trộm thì giá rất rẻ, thậm chí là miễn phí, tùy ý tải xuống. Vậy có người hỏi: tôi dùng những sản phẩm bản trộm đó có tính là phạm tội trộm cắp không thể sám hối không? Chắc chắn là phạm tội trộm cắp rồi, bạn rõ ràng biết là bản trộm cắp mà vẫn dùng, việc này chắc chắn là phạm tội trộm cắp, vậy có tính là phạm tội không thể sám hối không?

Điều này nên phán xét như vậy: Ví dụ bạn là người đầu tiên bẻ khóa phần mềm chính hãng này, sau đó lưu thông trên thị trường, vậy thì bạn đương nhiên phạm tội không thể sám hối rồi. Bởi vì phần mềm này thông thường nếu 5 tiền trở lên, 200 nhân dân tệ, hoặc là 1000 đài tệ, đây chính là tội không thể sám hối. Nếu có người đã làm việc này rồi, họ đã làm ra phần mềm bản trộm rồi đưa lên mạng lưu thông, bạn tải xuống dùng, bạn không phải người đầu tiên trộm, mà bạn trộm gián tiếp, đây thuộc về tội bậc hạ, phạm tội trộm cắp bậc hạ, nhưng cũng phải khẩn thiết sửa lỗi, không thể nói dù sao cũng có thể sám hối nên làm cũng không sao, tâm khinh mạn mà vi phạm thì Phật nói “trương lai đọa địa ngục 9 triệu năm”, phạm tội nhỏ là 9 triệu năm. Tiếp theo chúng ta xem giới dâm, điều thứ ba là giới dâm, kinh văn:

**“Phật bảo các vị tỳ-kheo rằng: Ưu-bà-tắc không nên sanh dục tướng, dục giác. Tâm còn không nên sanh, hướng hồ là khởi dục, sân giận, si mê, kết thành ác nghiệp bất tịnh căn bản”.**

Ở đây Phật-đà lại nói với các tỳ-kheo, khiến các tỳ-kheo hiểu rõ những giới tướng này, trương lại có thể chuyên tiếp giáo hóa chúng cư sĩ. Phật nói: “Ưu-bà-tắc không nên sanh dục tướng”. Thế nào gọi là dục tướng? Trong Tiên Yếu, đại sư Ngẫu Ích nói: “*Đối với cảnh giới dục bèn lập danh ngôn, gọi là dục tướng*”, cảnh giới dục, ví dụ người nam nhìn thấy người nữ, trong tâm bắt đầu khởi suy nghĩ, trong tâm bèn lập danh ngôn, danh này là tên, ngôn chính là ngôn từ, tính từ, ví dụ đây là thân thể của người nữ, đây là một cái tên, thân thể này rất đẹp, đây chính là ngôn từ,

bền lập danh ngôn này, sanh khởi sự nhiễm trước đối với sắc thân, đây chính là dục tướng.

Loại này là do ngu si, không biết sắc thân chính là tứ đại giả hợp, vốn không có tự tánh, hơn nữa nó là một thứ vô cùng hôi thối như nhớp mà lại muốn sanh khởi tham ái trong ấy, đây là si dục, dục tướng ngu si, sau đó lại tiếp tục liên tưởng. “*Từ cảnh giới dục rồi bỗng nhiên khởi tâm tìm kiếm*”, thân tâm này như ngu như say bắt đầu khởi tìm kiếm, đây gọi là “dục giác”, dục tướng là ý niệm rất vi tế, dục giác là tâm tham dâm đó rất thô, “tâm còn không nên sanh”, tâm ái dục này còn không được sanh khởi, không nên sanh, huống hồ là khởi dục sân si ư?

Ở đây Tiên Yếu nói: “*Vì dục vọng không được thỏa mãn nên khởi tâm sân giận*”. Nhìn thấy sắc khởi lên tâm dâm dục, đây là tham, muốn đi tìm kiếm, muốn đạt được, muốn được thỏa mãn, vậy không đạt được, không được toại ý thì khởi lên sân giận, khởi oán giận. “Dục vọng và sân hận cùng do ngu si sanh ra”, tham dục và sân hận đều là do ngu si sanh khởi.

Si là gốc, mê hoặc điên đảo, không rõ chân tướng sự thật, không biết vạn pháp vốn không, không biết cảnh giới trước mắt chính là một giấc mộng hão huyền, bạn xem nó là thật, xem là thật vẫn chưa đáng ngại lắm, nhưng ở trong đó còn khởi phân biệt, khởi những dục tướng này, khởi các loại ác niệm tham ái sân giận này để tạo nghiệp, có nghiệp liền có nhân quả, cho nên ở trong nhân quả này tuần hoàn quay vòng mãi không có ngày ngừng nghỉ, mãi mãi không thể từ trong giấc mộng này mà giác ngộ lại được, đây chính là ngu si, bị quán chặt lại, ngày càng lún sâu hơn, cho nên “*kết thành ác nghiệp bất tịnh căn bản*”, ba độc tham sân si đều đầy đủ, tức là hết thấy kết thành ràng buộc căn bản, kết thành ràng buộc chính là phiền não. Căn bản phiền não chính là tham, sân, si.

Trái ngược với hạnh thanh tịnh, phải biết rằng bản tâm của chúng ta vốn tự thanh tịnh, bản tâm này chính là chân tâm của chúng ta, vốn dĩ không có ô nhiễm, “xưa nay không một vật”, một niệm cũng không sanh, tịch mà thường chiếu, chiếu mà thường tịch. Như vậy, hiện nay do ngu si điên đảo mà sanh khởi vọng tưởng, từ vọng tưởng mà sanh khởi cảnh mộng, từ trong cảnh mộng lại sanh khởi phân biệt chấp trước, xem cảnh mộng chấp là thật, chấp có, coi là thật, sau đó ở trong cảnh giới này khởi tham ái, sân giận v.v. để tạo nghiệp. Cho nên ở trong cảnh mộng rơi vào cảnh giới không thanh tịnh, trên thực tế mặc dù không thanh tịnh nhưng bản thể



của nó vẫn là thanh tịnh, bởi vì cảnh mộng vốn dĩ không có, nó là một giấc mộng, nó không có bất cứ ô nhiễm nào, nó không ô nhiễm được chân tâm, khi tỉnh mộng, mộng hết rồi thì vẫn trở lại sự thanh tịnh.

Trên thực tế không gọi là trở lại thanh tịnh, bởi vì vốn dĩ chính là thanh tịnh. Khi bạn nằm mộng thì tâm vẫn là thanh tịnh, chỉ là bạn mê mất chân tâm thanh tịnh này mà thôi. Sau khi bị mê mất thì sanh khởi hành động ô nhiễm và có quả báo, vậy là loại phiền não này tạo nghiệp, “*có thể chiêu cảm đến [các loại] khổ báo ở đời này và đời khác*”. Đời này là hiện nay, đời khác là đời tương lai. Khổ báo chính là quả báo đau khổ, ba đường ác chính là quả báo ở đời sau, “*nên gọi là ác nghiệp bất tịnh*”. Kinh văn tiếp theo:

**“Ở đây phạm tà dâm có bốn loại, nam, nữ, huỳnh môn, hai căn. Nữ là người nữ, phi nhân nữ, súc sanh cái. Nam là người nam, phi nhân nam, súc sanh đực. Huỳnh môn, hai căn cũng giống như trên”.**

Ở đây phạm tà dâm có bốn loại, tà dâm, đối với người tại gia mà nói, là nam nữ không phải vợ chồng mà hành dâm thì chính là tà dâm. Đối với chúng xuất gia mà nói, hoặc là đối với người thọ bát quan trai giới mà nói, giống như mọi người hiện nay thọ bát quan trai giới trong thời gian bảy ngày pháp hội, đó chính là yêu cầu theo tiêu chuẩn của người xuất gia, dù là vợ chồng hành dâm thì cũng thuộc vào phạm giới dâm.

Ở đây nói đến bốn loại, tức là loại để hành dâm. Nói đến đây, tôi nghĩ trước tiên hãy dùng bộ “Bổ sung giải thích” của đại sư Hoàng Nhất, ngài đã trích dẫn những lời trong luật luận để nói. Đây là lời trong Luật tạng nói: “*Nếu các trưởng lão nghe đến những hành vi bất tịnh này xin cẩn thận chớ nên ngạc nhiên*”. Trưởng lão chính là tôn xưng của tỳ-kheo với tỳ-kheo. Ở đây cũng bao gồm quý vị chúng ta đang ngồi đây, nghe thấy những hành vi không thanh tịnh này hãy thận trọng đừng ngạc nhiên. “*Vì sao vậy?*” [tức là] tại sao? “*Như Lai thương xót chúng ta nên kết giới này, nói ra những hành vi ác này*”. Nói đến phạm dâm, dường như nói rất thô tục, đó là do Phật thương xót những phạm phu như chúng ta nên đã kết giới để chúng ta hiểu rõ về giới tướng, phạm giới đến mức nào thì là phạm nặng hay phạm nhẹ nên mới nói ra những hành vi ác này, lời nói liên quan đến những hành vi ác này.

“*Nếu không nói ra thì làm sao biết được tội nặng nhẹ*”. Nếu không nói rõ ràng như vậy thì chúng ta làm sao có thể biết được mức nặng nhẹ của tội cho được? “*Nếu các vị pháp sư giảng nói cho người thì người nghe nên cẩn thận đừng nghe cười*”. Mọi người nghe tôi nói về giới này, nói những giới tướng này thì mọi người phải cẩn thận đừng cười. Nếu cười: “*Nếu có người cười thì hãy đuổi họ ra ngoài*”. Đuổi họ ra. Nếu ai nghe điều này mà cười, dùng tâm khinh mạn đối với giới pháp thì có thể đuổi họ ra ngoài giảng đường. “*Vì sao vậy? Phật thương xót chúng sanh nên chính kim khẩu ngài đã nói ra, bạn nên sanh tâm hổ thẹn mà nghe chứ sao lại cười?*” Phật từ bi [đối với] chúng ta, phạm phu sẽ tạo những ác nghiệp này, cho nên Phật thương xót chúng ta. Chính kim khẩu của ngài nói cho chúng ta về những tướng tội này, chúng ta nên sanh tâm hổ thẹn mà nghe, làm sao có thể cười được cho được?

Sau khi nói xong điều này chúng ta sẽ nói đến bốn loại phạm tà dâm là: nam, nữ, huỳnh môn, hai căn. Đây là bốn loại người, huỳnh môn và hai căn tức là không được xếp vào nam hoặc nữ. Huỳnh môn là gì? Căn cứ theo giới luật nói huỳnh môn là người bị hủy hoại mất nam căn. Trong “Thập tụng Luật” quyển 21 chia huỳnh môn làm năm loại, một là “huỳnh môn bẩm sinh”, tức là người nam này bẩm sinh nam căn đã bị hỏng rồi, không thể hành dâm. Hai là “huỳnh môn nửa tháng”, tức là người này nửa tháng có thể hành dâm, nửa tháng không thể hành dâm. Ba là “huỳnh môn đố kỵ” đố trong từ đố kỵ, là khi nhìn thấy người khác hành dâm thì nam căn mới có thể cương cứng được, chỉ khi khởi tâm đố kỵ thì mới có được. Bốn là “huỳnh môn biến mất”, khi muốn hành dâm thì đột nhiên bị mất nam căn, [nam căn] biến mất. Năm là “huỳnh môn bị thiếu khuyết”, tức là bẩm sinh vẫn tốt, sau đó hoặc là do bị thổi rữa hoặc là do trùng ăn, bị trùng cắn, lúc nhỏ bị trùng cắn hoặc là tự lấy dao cắt mất nam căn, trường hợp như vậy gọi là huỳnh môn thiếu khuyết. Giới luật quy định năm loại huỳnh môn nói trên không được xuất gia thọ cụ túc giới. Đây thuộc về trọng nạn sẽ không đắc giới.

Hai căn là người trên thân thể đồng thời cùng có hai căn của nam và nữ, đó đều là người không bình thường, cho nên không thể gọi là nam cũng không thể gọi là nữ. Nữ bao gồm người nữ, phi nhân nữ, súc sanh cái. Phi nhân chính là quỷ thần, chúng nữ trong cõi quỷ thần, súc sanh cái chính là động vật mẹ, giống mái, giống cái. Nam chính là người nam, phi nhân nam, súc sanh đực, cũng chia làm 3 loại. “Huỳnh môn, hai căn cũng giống như trên”, cũng chia ra, cũng có người huỳnh môn,

hai căn; phi nhân huỳnh môn, hai căn; còn có súc sanh huỳnh môn, hai căn. Kinh văn:

**“Nếu ưu-bà-tắc cùng người nữ, phi nhân nữ, súc sanh cái hành dâm ở ba vị trí thì phạm tội không thể sám hối”.**

Ưu-bà-tắc chính là người nam đã thọ tam quy ngũ giới cùng người nữ, là người nữ ở cõi người; hoặc là phi nhân nữ, tức là người nữ [trong cõi] thiên long quý thân; hoặc là súc sanh cái, động vật cái. “Hành dâm ở ba vị trí”, ba vị trí là chỉ đường đại tiện, đường tiểu tiện, đường miệng. Hành dâm ở những nơi này thì phạm tội không thể sám hối, tức là đưa nam căn vào ba vị trí này. Phía sau nói: “*[Dù chỉ] như hạt mè thôi cũng phạm*”, tức là mới chỉ một chút xíu thôi cũng phạm trọng tội căn bản, không thể sám hối.

**“Nếu hành dâm với người nam, phi nhân nam, súc sanh đực, huỳnh môn, hai căn ở hai vị trí thì phạm tội không thể sám hối”.**

Người nam chỉ có hai vị trí, tức là đường đại tiện, đường miệng. Đây là chỉ nam căn của ưu-bà-tắc này đưa vào [hai vị trí] của người nam, hoặc phi nhân nam, thiên long quý thân nam, hoặc là súc sanh đực, động vật đực, hoặc là người huỳnh môn, hoặc là người hai căn, [đưa vào] đường đại tiện và đường miệng của họ để hành dâm thì đều phạm tội không thể sám hối.

**“Nếu khởi tâm muốn hành dâm mà chưa hòa hợp thì phạm tội nhỏ có thể sám hối”.**

Đây là khởi tâm dâm, muốn làm như vậy, vẫn chưa hành động, “chưa hòa hợp” là hai người vẫn chưa hòa hợp, thì thuộc về tội bậc hạ có thể sám hối.

Chỗ này “chú thích” nói là phương tiện xa, khởi tâm dâm là bắt đầu sanh phương tiện xa rồi, trong này còn có phương tiện thứ, tức là không chỉ khởi tâm dâm mà đã bắt đầu bước đến chỗ của đối phương, đây chính bước sang phương tiện thứ. Tội phương tiện xa thì có thể một mình đối trước Phật tự trách sám hối tội lỗi. Nghi quỹ sám hối này đều có thể tìm được, trong “Ngũ Giới Tụng Giới Nghi Quỹ” đều có. Nếu đã động thân miệng, vậy thì đã sang phương tiện thứ rồi, không thể tự trách mà sám hối được, phải đối trước pháp sư để đối thú sám hối.

**“Nếu hai thân hòa hợp mà dừng lại không hành dâm nữa thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”.**

Đi đến chỗ của đôi phương hai thân hòa hợp đã ôm nhau rồi nhưng lúc này dừng lại, vẫn chưa đưa vào ba vị trí của người nữ, hai vị trí của người nam như vừa rồi đã nói. Lúc này vẫn cứu được, phạm tội bậc trung có thể sám hối.

Trong chú thích nói là phương tiện gần, điều này cũng phải đối thú sám, đây là tác pháp, không chỉ là đối trước một người mà phải đối trước ba người, ba vị pháp sư để sám. Nếu thật sự không tìm được ba vị pháp sư thì khẩn thiết [sám hối] trước một vị pháp sư, vậy cũng được. Nếu khi đã đưa vào các đường, đưa vào ba vị trí, hai vị trí thì phạm trọng tội bậc thượng không thể sám hối, lại phạm tội căn bản. Cho nên chúng ta xem Tiên Yếu chỗ này, đại sư Ngẫu Ích tổng kết cho chúng ta.

*“Giới dâm có đủ ba duyên thì kết thành tội không thể sám hối”.* Ba duyên chính là ba điều kiện đã chín muồi, thành tựu rồi thì phạm tội không thể sám hối. *“Một là tâm dâm”*, khởi lên tâm dâm dục này: *“Như đói được thức ăn, như khát được nước uống, mà không giống như sắt nóng để vào thân, xác chết thối quần vào cổ”.* Đây là bản thân có tâm khoái lạc, giống như người đói được thức ăn, người khát được nước uống vậy, thêm muốn khao khát như vậy, mà không phải là vô cùng chán ghét hành vi này. Nếu như bị bức ép thì cảm giác như sắt nóng vào thân hoặc là như xác chết thối quần vào cổ vậy. Một người rất thích sạch sẽ mà bị một xác chết ôm lấy như vậy, quần vào cổ thì bạn sẽ cảm thấy rất kinh tởm. Trường hợp này không có tâm dâm. Nếu không giống như vậy mà lại rất ưa thích hoặc rất hiếu kỳ, rất muốn làm như vậy thì đây là tâm dâm. Đây là một yếu tố căn bản của phạm giới, nghiệp đều kết từ tâm này.

*“Thứ hai là các đường, trong kinh văn phía sau đã nói rõ ba vị trí này rồi”.* Tức là như phía trước nói nam hai chỗ, nữ ba chỗ. Ở đây nói ba chỗ là nói đối với nữ, đường đại tiện, đường miệng, đường tiểu tiện. *“Ba là sự việc hoàn thành”*, sự việc này đã thành tựu rồi, *“chỉ mới đưa vào như hạt mè”*, đây là nói đối với nam căn đưa vào ba vị trí của đôi phương hoặc là hai vị trí của người nam, chỉ đưa vào một chút, rất ít như hạt mè thì liền mất giới, phạm tội căn bản không thể sám hối, mất giới thể.

Hôm nay đã hết thời gian rồi, chúng ta giảng đến đây trước, cảm ơn mọi người!